

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/HS-ST

Ngày: 28 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh

Thẩm phán: Ông Lưu Hữu Giàu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Thanh Đoàn
2. Ông Nguyễn Văn Khỏe
3. Ông Đỗ Nguyễn Văn Duy Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Phước S – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

1. Ông Hoàng Hiến – Kiểm sát viên
2. Ông Nguyễn Duy Thuận – Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/TLST – HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đối với bị cáo:

Cao Văn V, sinh năm 1982 tại huyện CP, tỉnh An Giang; đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp BX, xã TMT, huyện CP, tỉnh An Giang; nơi tạm trú: Tổ 08, khóm TK8, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn Q – Sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị K – Sinh năm 1951; vợ là bà Võ Thị H – Sinh năm 1982; có 01 người con sinh năm 2007; anh, chị, em ruột có 08 người, bị cáo là người thứ 5.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 05/02/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Cao Văn V:* Bà Đỗ Hồng Thụy V – Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV LT thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang - Có mặt.

- *Người bị hại:* Ông Bùi Thanh Q, sinh năm 1993 (Đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:*

1. Ông Bùi Văn C, sinh năm 1969 (Vắng mặt)

2. Bà Võ Thị B, sinh năm 1968 (Có mặt)

Cùng cư trú: Khóm TK 6, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang - Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của người bị hại:* Ông Trần Ngọc P - Luật sư của Văn phòng luật sư Trần Ngọc P thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang - Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Võ Thị H, sinh năm 1982

Cư trú: Khóm TK 8, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang – Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Võ Minh S, sinh năm 1975; Cư trú: Khóm TK 8, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang - Có mặt.

2. Ông Cao Văn Tr, sinh năm 1985; Cư trú: Khóm TK 8, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang - Có mặt.

3. Ông Võ Minh L, sinh năm 1961; Cư trú: Khóm TK 8, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang - Có mặt.

4. Ông Nguyễn Phước S, sinh năm 1984; Cư trú: Tổ 02, ấp BH, xã MK, thành phố LX, tỉnh An Giang - Có mặt.

5. Ông Nguyễn Qui S, sinh năm 1972; Cư trú: Ấp Bình Hòa 1, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang - Có mặt.

6. Ông Bùi Thanh T, sinh năm 1990; Cư trú: Khóm TK 6, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang - Có mặt.

7. Ông Lê Thiện H, sinh năm 1995; Cư trú: Khóm TK 6, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang - Có mặt.

8. Ông Bùi Văn U, sinh năm 1986; Cư trú: Khóm TK 6, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang - Có mặt.

9. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1994; Cư trú: Khóm TK 6, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang - Có mặt.

10. Ông Phạm Văn K, sinh năm 1981; Cư trú: Khóm TK 6, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang - Có mặt.

11. Bà Cao Thị H, sinh năm 1980; Cư trú: Khóm TK 8, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang - Có mặt.

12. Bà Phạm Thị G, sinh năm 1970; Cư trú: Khóm TK 6, phường MH, thành phố LX, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang - Có mặt.

13. Ông Nguyễn Văn Chí T, sinh năm 1976; Cư trú: Khóm TK 6, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 05/02/2018, Võ Minh S, Nguyễn Văn S, Nguyễn Phước S, Cao Văn V, Cao Văn Tr (em ruột của V), Bùi Thanh Q, Lê Thiện H, Nguyễn Qui S, Bùi Thanh T (anh ruột Q), Bùi Văn U và Phạm Văn K tổ chức uống bia mừng ngày giỗ tổ thợ hồ tại nhà Võ Minh S ở tổ 03, khóm TK 6, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang. Trong lúc uống bia, Tr nói Q đi làm trễ về sớm dẫn đến Tr và Q cự cãi, Q cầm vỏ chai bia (loại bia Sài Gòn) ném Tr nhưng không trúng, được mọi người can ngăn, Q chạy ra ngoài đường chửi và đe dọa “Đồ thằng bây về được với tao, tui bây về được tao mới sợ”, V nghe Q đe dọa đánh Tr, nên V vào nhà bếp của Minh S lấy 01 cây dao dài 22,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 13cm, mũi nhọn cật vào túi quần bên phải; lúc này Minh S và Văn S đến can ngăn kêu Q về nhà. Khi đi được khoảng 500m thì Q nhặt lấy khúc cây tre quay lại nhà Minh S để đánh Tr nhưng được can ngăn, Q ném bỏ khúc cây tre tại khu vực cầu Ranh rồi đứng chờ H đến chở về; còn Minh S về nhà kêu Phước S điều khiển xe mô tô chở V và Tr về nhà. Khi đến khu vực cầu Ranh, Q thấy Phước S chở Tr và V đến, Q đứng giữa cầu chặn đánh Tr thì được mọi người can ngăn. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở Q, Văn S về nhà Q ở khu vực cầu Ngã Ba thuộc tổ 05, khóm TK 6, phường MH. Tại đây, Q tiếp tục đi lên giữa cầu để chờ chặn đánh Tr. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, xe mô tô của Phước S chở Tr, V chạy lên cầu Ngã Ba thì bị Q chặn đầu xe, Tr xuống xe bỏ chạy, còn Minh S can ngăn, Q vùng vẩy đẩy Minh S ra, rồi chạy đến nơi V đang đứng ở chân cầu dùng tay đánh V, V lấy cây dao để sẵn trong túi quần, cầm trên tay phải đâm theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng ngực của Q 01 nhát, Q bỏ chạy và ngã quy xuống chân cầu rồi được H, T, Võ Thị B (mẹ ruột Q) đưa đi cấp cứu nhưng đã chết trên đường đến Bệnh viện Đa khoa An Giang. Riêng V, sau khi đâm Q đã ném bỏ cây dao xuống

sông và bị Bùi Văn C (cha của Q), Nguyễn Văn Chí T bắt giữ giao Công an phường Mỹ Hòa lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 06/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang tổ chức truy tìm tang vật và đã thu giữ được cây dao V đâm Q tử vong.

Ngày 07/02/2018, V bị khởi tố, điều tra.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 39/18/TT ngày 05/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, kết luận:

Bùi Thanh Q, sinh năm 1993, chết do sốc mất máu cấp do thủng cung động mạch chủ.

Căn cứ Kết luận giám định số 92/KLGT-PC54 ngày 14/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:

Các vết màu nâu thu tại hiện Tr, trên áo, quần gửi giám định là máu người thuộc nhóm máu A và máu của Bùi Thanh Q thuộc nhóm máu A.

Tại Bản cáo trạng số 28/CT-VKSAG.P1 ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Cao Văn V về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Cao Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của Bản cáo trạng đã nêu và biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối cải. Về trách nhiệm dân sự, đồng ý bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp người bị hại. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Võ Thị B (Đại diện hợp pháp cho người bị hại) trình bày: Sự việc V dùng dao đâm Q như thế nào thì bà không trực tiếp chứng kiến nhưng sau khi Q bị đâm thì bà cùng với H và T đưa Q đi cấp cứu nhưng Q đã chết trên đường đến Bệnh viện. Bà yêu cầu xét xử V theo quy định của pháp luật; đồng thời về trách nhiệm dân sự, yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí mai táng là 36.265.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần 139.000.000 đồng. Tuy nhiên do đã nhận 20.000.000 đồng từ gia đình của bị cáo nên bà yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp là 155.265.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất vụ án, mức độ và hậu quả từ hành vi phạm tội của các bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phát biểu lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị với Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Cao Văn V từ 16 năm đến 18 năm tù về tội “Giết người”.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại theo sự thỏa thuận của bị cáo và gia đình bị hại về chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần là 155.265.000 đồng.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án.

Luật sư Đỗ Hồng Thụy V bào chữa cho bị cáo Cao Văn V trình bày: Thống nhất về việc khởi tố, truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như Điều luật áp dụng. Tuy nhiên xin Hội đồng xét xử quan tâm xem xét: Nguyên nhân vụ việc xuất phát hành vi vi phạm pháp luật của người bị hại là vì quá bức xúc việc bị hại nhiều lần chặn đường đánh em của bị cáo và cũng ra tay đánh bị cáo trước nên đã dẫn đến việc phạm tội. Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, không được học hành; nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho gia đình người bị hại; hoàn cảnh gia đình hiện nay đang gặp khó khăn; bị cáo được nhiều người dân xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Luật sư Trần Ngọc P bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày:

Về trách nhiệm dân sự giữa bị hại và bị cáo đều thống nhất mức bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận hai bên.

Về trách nhiệm hình sự: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo. Sau khi dùng dao đâm bị hại thì bị cáo đã không hối cải; mức án Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị là không tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo. Đề nghị xét xử bị cáo mức hình phạt cao nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ trong hồ sơ vụ án: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các

chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo Cao Văn V tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; với lời khai những người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác về diễn biến của vụ án; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 39/18/TT ngày 05/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang; Kết luận giám định số 92/KLGT-PC54 ngày 14/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang; vật chứng thu giữ phù hợp với thương tích để lại trên người bị hại. Ngoài ra, còn phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 05/02/2018, do tức giận việc Bùi Thanh Q chặn đánh Cao Văn Tr (em ruột bị cáo) nên khi đến khu vực cầu Ngã Ba (thuộc tổ 05, khóm TK 6, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang) lúc Q tiếp tục gây hấn với bị cáo thì bị cáo Cao Văn V đã có hành vi cầm cây dao dài 22,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 13cm trên tay phải đâm một nhát trúng vào vùng ngực của Bùi Thanh Q gây thủng cung động mạch chủ dẫn đến tử vong do sốc mất máu cấp.

Hành vi của bị cáo Cao Văn V đã phạm tội “Giết người”, phạm vào điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Cao Văn V về tội danh và Điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội, bởi nó là nguồn lực cơ bản và cần thiết để tạo ra các giá trị vật chất và tinh thần để duy trì sự tồn tại và phát triển xã hội, chính vì lẽ đó pháp luật xem đây là quyền nhân thân bất khả xâm phạm, được mọi người tôn trọng và pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật đều phải bị nghiêm trị.

Bị cáo Cao Văn V là thanh niên đã trưởng thành, khỏe mạnh, có khả năng nhận thức được hành vi của mình và phân biệt được việc nào đúng, việc nào sai, việc nào là vi phạm pháp luật, đồng thời vẫn đủ khả năng để lựa chọn giải pháp phù hợp trong việc giải quyết các tình huống phát sinh. Lẽ ra, khi giữa em ruột bị cáo và người bị hại phát sinh mâu thuẫn thì bị cáo phải bình tĩnh, tìm biện pháp giải quyết phù hợp với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội hoặc nhờ cơ quan có chức năng giải quyết để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các bên, bảo vệ mối quan hệ đồng nghiệp và tình làng, nghĩa xóm. Trong vụ án này, xuất phát từ

mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống đời thường nhưng bị cáo lần bị hại sẵn sàng dùng vũ lực, thậm chí sử dụng hung khí để giải quyết; mặc dù khi mâu thuẫn và có đối đầu nhau đã được nhiều người can ngăn nhưng bị cáo và những người có liên quan không chịu lựa chọn giải pháp tránh đối đầu trực tiếp, cụ thể bị cáo vẫn có thể di chuyển bằng một con đường khác để tránh xung đột mặc dù vẫn đủ thời gian để suy nghĩ và hành xử. Thế nhưng bị cáo thì ngược lại, do cố chấp, sẵn tính côn đồ hung hãn, lại được kích thích bởi men rượu nên bị cáo đã chuẩn bị sẵn dao bén nhọn (hung khí nguy hiểm), cầm trên tay phải đâm một nhát quyết liệt hướng từ trên xuống trúng vào vùng ngực (nơi hiểm yếu trên cơ thể) của người bị hại. Hậu quả làm người bị hại tử vong trên đường đi cấp cứu.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện sự hung hãn, xem thường pháp luật và xem thường tính mạng của người khác; hành vi này không những gây ra đau thương, mất mát cho gia đình nạn nhân là nỗi mất mát không gì có thể bù đắp được mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, làm cho nhân dân tại nơi xảy ra vụ án hoang mang lo sợ hễ có mâu thuẫn, tranh chấp là xảy ra dùng vũ lực để giải quyết, làm ảnh hưởng xấu đến đời sống bình thường của xã hội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người dân biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền nhân thân của người khác, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, có xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, bản thân không được học hành nên nhận thức pháp luật hạn chế; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; từ khi vụ án được khởi tố điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ T độ ăn năn hối cải; có tác động tích cực đến gia đình để giao nộp 20.000.000 đồng để bồi thường cho gia đình người bị hại; được nhiều người dân sinh sống cùng địa phương xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Cao Văn V thực hiện hành vi phạm tội, đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người bị hại thì phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần cho đại diện hợp pháp của người bị hại.

Tại Tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí mai táng 36.265.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần 139.000.000 đồng. Tổng cộng 175.265.000 đồng nhưng có khấu trừ 20.000.000 đồng đã nhận từ gia đình bị cáo (bà Võ Thị H giao) nên đại diện bị hại yêu cầu bồi thường thêm 155.265.000 đồng. Yêu cầu này bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ được nhiều vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) vết màu nâu thu tại hiện trường bằng gạc y tế (vị trí số 1, số 3, số 4);

- 01 (một) áo thun ngắn tay màu đỏ có sọc ngang màu trắng dính nhiều vết màu nâu, có hiệu: “P&Y”;

- 01 (một) quần Jean dài màu xanh có dính nhiều vết màu nâu, có hiệu: “DSquared”;

- 01 (một) cây dao dài 22,5cm, cán dao bằng nhựa màu xanh dài 9,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 13cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 2,3cm, một mặt sắc, một mặt hình răng cưa có chữ: “STAINLESS STEEL”, mũi dao nhọn;

- 01 (một) mảnh gạc y tế có dính vết máu của nạn nhân Bùi Thanh Q, sinh năm 1993, ĐKKHKT: Khóm TK 6, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang.

Đây là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí: Bị cáo bị kết án và có trách nhiệm bồi thường thiệt hại nên buộc phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 259; Điều 260; Điều 268; Điều 269 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Cao Văn V phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Cao Văn V 18 (mười tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Cao Văn V có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường thiệt hại cho ông Bùi Văn C và bà Võ Thị B (đại diện hợp pháp cho người bị hại Bùi Thanh Q) tổng số tiền 155.265.000 đồng (một trăm năm mươi lăm triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nhưng người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) vết màu nâu thu tại hiện trường bằng gạc y tế (vị trí số 1, số 3, số 4);

- 01 (một) áo thun ngắn tay màu đỏ có sọc ngang màu trắng dính nhiều vết màu nâu, có hiệu: “P&Y”;

- 01 (một) quần Jean dài màu xanh có dính nhiều vết màu nâu, có hiệu: “DSquared”;

- 01 (một) cây dao dài 22,5cm, cán dao bằng nhựa màu xanh dài 9,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 13cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 2,3cm, một mặt sắc, một mặt hình răng cưa có chữ: “STAINLESS STEEL”, mũi dao nhọn;

- 01 (một) mảnh gạc y tế có dính vết máu của nạn nhân Bùi Thanh Q, sinh năm 1993, ĐKKHKT: Khóm TK 6, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang.

(Tất cả các vật chứng trên hiện do Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/6/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang và Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang)

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 21; điểm c khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Cao Văn V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.881.000 đồng (ba triệu tám trăm tám mươi một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo; đại diện hợp pháp cho người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục THA.DS tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam;
- Phòng CSĐT (PC45);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án hình sự;
- Tòa Hình sự;
- PV 27;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Ngọc Linh